

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2907* /UBND-CNNXD

Thái Nguyên, ngày *19* tháng 6 năm 2023

V/v triển khai thực hiện Kết luận số 1164-KL/TU ngày 05/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả 02 năm thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Kết luận số 1164-KL/TU ngày 05/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả 02 năm thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (TTCN) tỉnh thái nguyên giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp, TTCN tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; nhằm thúc đẩy tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp góp phần quan trọng vào tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân của tỉnh đạt từ 8%/năm trở lên; cơ cấu kinh tế năm 2025, công nghiệp, xây dựng đạt khoảng 61%; tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn đến năm 2025 ước đạt 1.211.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn.2023 - 2025 đạt 9,13% góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX đã đề ra; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các nội dung cần tập trung thực hiện

1.1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp đề ra trong Chương trình phát triển công nghiệp, TTCN tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 và Kế hoạch thực hiện Chương trình ban hành tại Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 20/4/2022; trong đó tập trung: Tổ chức quản lý có hiệu quả và hướng dẫn thực hiện đúng quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; xây dựng, hoàn thiện, triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, các chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến phát huy các sản phẩm công nghiệp, TTCN là thế mạnh của địa phương, phát triển vùng nguyên liệu, tạo việc làm mới, chuyển dịch cơ cấu lao động tại chỗ để phát triển sản xuất; tiếp tục chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững.

1.2. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp, triển khai và thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo quỹ đất sạch tại các khu, cụm công nghiệp phục vụ cho thu hút đầu tư; đặc biệt quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường; tăng cường kiểm tra các dự án đã đăng ký đầu tư để kịp thời thu hồi giấy chứng nhận đầu tư các dự án chậm tiến độ hoặc không triển khai thực hiện theo quy định.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp, các tổ chức tư vấn xúc tiến đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác thu hút đầu tư, mời gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tập trung thu hút và khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp trọng điểm để tạo động lực lan tỏa, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp, TTCN trên địa bàn; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, đồng thời giảm tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu, góp phần bảo vệ môi trường bền vững.

1.4. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng; tạo các điều kiện thuận lợi phát triển hạ tầng dịch vụ, thương mại, du lịch; hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề về công nghệ, thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực, thông tin môi trường đầu tư và thị trường tiêu thụ sản phẩm.

1.5. Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao, đồng thời, xây dựng hệ thống các doanh nghiệp vệ tinh; dành kinh phí cho công tác hỗ trợ đầu tư và phát triển các sản phẩm công nghệ mới; hỗ trợ phát triển TTCN, làng nghề ở khu vực nông thôn; huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó nghiên cứu, áp dụng hiệu quả các cơ chế đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), thu hút đầu tư nước ngoài và các tập đoàn, doanh nghiệp lớn vào triển khai dự án trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng công tác thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư, trong đó trọng tâm là lựa chọn các dự án đầu tư có quy mô lớn, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển.

2. Giao nhiệm vụ cho các Sở, ban, ngành và địa phương

Các Sở, ban, ngành và địa phương có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển công nghiệp, TTCN tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh giao tại Điều 2 Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 01/6/2021. Cụ thể:

2.1. Sở Công Thương - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tham mưu, xây dựng kế hoạch hằng năm, triển khai, hướng dẫn, giám sát và tổ chức thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo triển khai, hướng dẫn các nội dung hỗ trợ cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất theo các cơ chế, chính sách đã được phê duyệt; đầu mối tiếp nhận hồ sơ của nhà đầu tư, doanh nghiệp đăng ký đầu tư cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp, phối hợp với các ngành thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình; tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề xuất biện pháp tháo gỡ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, hoạt động của Ban Chỉ đạo, kế hoạch triển khai Chương trình theo định kỳ 6 tháng, năm kế tiếp, báo cáo UBND tỉnh.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách theo kế hoạch 5 năm và hàng năm báo cáo UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để đảm bảo thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp liên quan xây dựng và báo cáo UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp; triển khai thực hiện các nội dung về hoạt động xúc tiến đầu tư đối với các dự án thuộc ngành công nghiệp.

2.3. Sở Tài chính: Hằng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành, tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định bố trí kinh phí để thực hiện Chương trình.

2.4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các cấp chính quyền tổ chức quản lý, bảo vệ, hướng dẫn, giám sát và đề xuất cấp phép nguồn tài nguyên thiên nhiên phục vụ cho sản xuất của các ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp đủ điều kiện, hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh; hướng dẫn và tổ chức giám sát công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất công nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đảm bảo phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích đổi mới công nghệ, ứng dụng tiên bộ kỹ thuật trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các hoạt động công nghệ như: Quản lý, chuyển giao công nghệ; thẩm định, giám định công nghệ cho các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh biết và hiểu về các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh các hoạt động liên quan đến tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ.

2.6. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng theo định hướng quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan cho ý kiến thẩm định về quy hoạch chi tiết các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn theo quy định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; cung cấp thông tin quy hoạch và giải quyết các thủ tục hành chính khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì lập và tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch các vùng nguyên liệu chuyên canh, tập trung phục vụ sản xuất công nghiệp; tăng cường chỉ đạo công tác khai thác nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp chế biến, nhất là chế biến các mặt hàng xuất khẩu; triển khai việc ứng dụng các giống cây, con có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2.8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc thành lập, xây dựng, quản lý và phát triển Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình; tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; tăng cường giám sát chất lượng cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông và Internet.

2.9. Sở Giao thông vận tải:

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan đến định hướng chiến lược phát triển hệ thống hạ tầng giao thông đảm bảo kết nối đồng bộ, hiệu quả; xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông đến khu, cụm công nghiệp trên địa bàn; quản lý, phát triển lực lượng vận tải tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp theo định hướng quy hoạch.

- Phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan thực hiện các quy trình, thủ tục để xây dựng các đường gom, điểm đầu nối với Quốc lộ và tỉnh lộ của các khu, cụm công nghiệp theo quy định.

2.10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu UBND tỉnh về các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực trình độ cao đủ đáp ứng cho nhu cầu phát triển công nghiệp trong từng giai đoạn; trong đó ưu tiên hỗ trợ đào tạo lao động nông thôn.

- Lập kế hoạch đào tạo, đào tạo lại về nghề, kỹ thuật, quản trị doanh nghiệp phục vụ quá trình phát triển từng chuyên ngành công nghiệp theo quy hoạch.

- Đề xuất xây dựng các cơ chế chính sách và hướng dẫn triển khai, kiểm tra việc chấp hành luật, thực hiện chế độ chính sách, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các lĩnh vực lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động, vệ sinh lao động, dạy nghề trong các ngành công nghiệp của tỉnh.

2.11. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành; phối hợp cùng các cấp, ngành làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư trong quá trình thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư vào khu công nghiệp.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, địa phương liên quan để thực hiện giao đất, cho thuê đất đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định; đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp sản xuất ổn định sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp.

2.12. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tư vấn, hỗ trợ về vốn, đào tạo nâng cao năng lực quản lý, kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư giúp các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển.

2.13. Công an tỉnh: Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo lực lượng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy hướng dẫn các cơ sở, doanh nghiệp thực hiện các quy định về phòng cháy chữa cháy; thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy đối với các dự án công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các khu, cụm công nghiệp.

2.14. UBND các huyện, thành phố:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển công nghiệp, TTCN của địa phương.

- Chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ và nội dung Chương trình đến doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

- Tổ chức quản lý, phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các cơ sở sản xuất đầu tư vào các cụm công nghiệp.

- Phối hợp với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp tổ chức công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư đảm bảo tiến độ triển khai dự án.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung nêu trên; báo cáo kết quả thực hiện kịp thời cho Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả. /w

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD. *Mh*

Manhpn/vbt6/2023.



Lê Quang Tiến